TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST-TCDS	*Quảng Trị, ngày 02 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, 24 và 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2026/TLST-TCDS ngày 22 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T;

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức L - Trưởng phòng Xử lý nợ Pháp lý Khách hàng doanh nghiệp 1

Người được ủy quyền lại: Ông Đinh Mạnh H - Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Ông Trần Lý H, sinh năm:1998;

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc C, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số dư nợ gốc và lãi: Các bên đương sự thống nhất, tính đến ngày 23/01/2026, ông Trần Lý H còn nợ Ngân hàng T số tiền là 156.454.201 đồng. Trong đó nợ gốc là 132.435.014 đồng, nợ lãi là 24.019.187 đồng;

- Về phương án trả nợ: Hai bên đương sự thống nhất ông Trần Lý H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên và số lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết theo lộ trình như sau:

+ Đến hết ngày 23/02/2026, ông H phải trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng.

+ Đến hết ngày 23/3/2026, ông H phải tất toán toàn bộ khoản vay là 126.454.201 đồng. Trong đó nợ gốc là 102.435.014 đồng, nợ lãi là 24.019.187 đồng cho Ngân hàng T.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (23/01/2026) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2406032802300 ngày 05/6/2024 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2406032808440 ngày 05/6/2024 mà các bên đã ký kết để trả cho người được thi hành án"

- Về án phí: Các bên đương sự thống nhất ông Trần Lý H có trách nhiệm nộp 3.911.000 đồng án phí sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Ngân hàng T không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí là 4.136.000 đồng đã nộp Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002385 ngày 17/12/2025;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà